

Số: /BNN-TS

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2024

V/v hướng dẫn xử lý vi phạm về giám sát hành trình và vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương ven biển

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 32-CT/TW*) và Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động và Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 52/NQ-CP*) và các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU trong việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban châu Âu (EC).

Để triển khai có hiệu quả các Chỉ thị và Nghị quyết nêu trên và quy định tại Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 4/4/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 8/3/2019 hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Thủy sản năm 2017 và Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 5/4/2024 quy định xử phạt vi phạm chính trong lĩnh vực thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương ven biển chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện một số nội dung như sau:

1. Căn cứ pháp lý áp dụng

- Khoản 1 và khoản 2 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 135/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính;

- Điều 60 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 5/4/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Thủy sản.

2. Đối với tàu cá vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển

Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Khi phát hiện tàu cá vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển thì xác định thông tin về tàu cá (chủ tàu, số đăng ký, nghề hoạt động...) và hành trình của tàu cá từ khi bắt đầu vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển (vị trí tọa độ, vận tốc, hướng di chuyển...).

Bước 2: Thông báo cho chủ tàu cá/thuyền trưởng

a) Trường hợp liên lạc được với chủ tàu cá/thuyền trưởng

- Yêu cầu tàu cá quay trở lại vùng được phép khai thác thủy sản trên biển. Trường hợp tín hiệu tiếp theo tàu cá trở lại vùng được phép khai thác thủy sản trên biển thì kết thúc theo dõi.

- Trường hợp tàu cá chưa trở lại vùng được phép khai thác thủy sản trên biển thì thông báo bằng văn bản đến cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương, lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá để phối hợp theo dõi và xử lý khi tàu về bờ.

b) Trường hợp không liên lạc được với chủ tàu cá/thuyền trưởng

Thông báo bằng văn bản tàu cá vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển đến cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương, lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá phối hợp theo dõi và xử lý khi tàu về bờ.

Bước 3: Theo dõi, cập nhật thông tin tàu cá cho đến khi trở lại vùng được phép khai thác thủy sản trên biển. Đồng thời cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương, lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá phối hợp kiểm tra, xác minh khi tàu cá về bờ theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 135/2021/NĐ-CP.

Bước 4: Tiến hành kiểm tra, xác minh và kết luận vụ việc theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 135/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương, biên phòng và cảng cá tiến hành kiểm tra, xác minh khi tàu về bờ. Trường hợp tàu cá không về bờ nhưng chủ tàu cá vi phạm có mặt tại địa phương thì xác lập biên bản làm việc với chủ tàu cá để ghi nhận hành vi vi phạm để làm căn cứ xử lý khi tàu cá vi phạm về bờ, đồng thời thông báo đến các lực lượng chức năng có liên quan tại 28 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển phối hợp xử lý.

- Phối hợp với biên phòng, nhà cung cấp thiết bị GSHT tàu cá và cảng cá điều tra, xác minh, thu thập thông tin, dữ liệu, hồ sơ tàu cá vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển theo trình tự, như sau: kiểm tra trên Hệ thống GSHT tàu cá về ngày, giờ xuất bến của tàu cá, hành trình tàu cá từ khi tàu vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển đến khi cập cảng hoặc đề nghị đơn vị cung cấp thiết bị GSHT thống kê chi tiết tọa độ, vị trí và thời gian vượt qua vùng được phép khai

thác thủy sản trên biển (*bản thông kê chi tiết phải được cơ quan cung cấp thông tin xác nhận và đóng dấu*);

- Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá cập cảng cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương, biên phòng và cảng cá tiến hành kiểm tra, xác minh đối với tàu cá, như sau:

(1) Lập biên bản làm việc với chủ tàu cá/thuyền trưởng để ghi nhận sự việc và áp dụng biện pháp ngăn chặn hậu quả (nếu có);

(2) Căn cứ biên bản làm việc có ghi nhận hành vi vi phạm, tiến hành lập biên bản VPHC và chuyển đến cấp có thẩm quyền để ban hành quyết định xử phạt VPHC theo trình tự sau:

- Trường hợp tàu cá có chiều dài từ 24 mét trở lên vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển thì chuyển hồ sơ vụ việc (gồm: biên bản làm việc, biên bản xác minh vụ việc (nếu có), biên bản VPHC và hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc) đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền quy định tại Điều 46 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP hoặc Cục trưởng Cục Thủy sản theo thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 52 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP để xem xét ban hành quyết định xử phạt VPHC.

- Trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên đăng ký tại địa phương vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển được phát hiện qua Hệ thống GSHT tàu cá thì tiến hành xác minh, lập hồ sơ vụ việc (gồm: biên bản làm việc, biên bản xác minh vụ việc (nếu có), biên bản VPHC và hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc) chuyển đến người có thẩm quyền xử phạt VPHC (gồm: Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc biên phòng..) để ban hành quyết định xử phạt VPHC theo quy định tại Điều 46, Điều 48 và Điều 52 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

- Người có thẩm quyền xử phạt VPHC tiếp nhận hồ sơ vụ việc để xử lý theo quy định. Trường hợp hồ sơ vụ việc cần phải xác minh bổ sung thì đề nghị đơn vị chuyển hồ sơ tiếp tục phối hợp xác minh làm rõ hành vi vi phạm.

3. Đối với tàu cá mất kết nối trên 06 giờ trên biển

Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Khi phát hiện tàu cá mất kết nối 06 giờ trên biển thì xác định thông tin về tàu cá (chủ tàu, số đăng ký, nghề hoạt động...).

Bước 2: Thông báo cho chủ tàu cá/thuyền trưởng

a) Trường hợp liên lạc được với chủ tàu cá/thuyền trưởng

- Yêu cầu kiểm tra thiết bị GSHT xác định nguyên nhân mất kết nối và thông báo vị trí đang hoạt động trên biển. Trường hợp tàu cá có kết nối trở lại thì kết thúc theo dõi.

- Trường hợp thiết bị GSHT không kết nối được thì yêu cầu chủ tàu cá/thuyền trưởng phải báo vị trí hoạt động của tàu cá trên biển với tần suất 06 giờ/lần đến khi có kết nối trở lại trong thời hạn 10 ngày thì kết thúc theo dõi. Trường hợp chủ tàu cá/thuyền trưởng không thực hiện báo cáo vị trí đầy đủ thì thông báo đến cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương để phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá theo dõi và xử lý khi tàu cá về bờ.

b) Trường hợp không liên lạc được với chủ tàu/thuyền trưởng

Thông báo bằng văn bản đối với tàu cá mất kết nối 06 giờ trên biển gửi đến cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương để phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá xử lý khi tàu về bờ.

Bước 3: Tiếp tục theo dõi, cập nhật tín hiệu của tàu cá, đồng thời phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương để phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá kiểm tra, xác minh khi tàu cá về bờ theo Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 135/2021/NĐ-CP.

Bước 4: Tiến hành kiểm tra, xác minh và kết luận vụ việc theo Điều 21 Nghị định số 135/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Căn cứ Thông báo bằng văn bản, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá tiến hành kiểm tra, xác minh khi tàu cá về bờ. Trường hợp tàu cá không về bờ nhưng chủ tàu cá vi phạm có mặt tại địa phương thì xác lập biên bản làm việc với chủ tàu cá để ghi nhận hành vi vi phạm để làm căn cứ xử lý khi tàu cá vi phạm về bờ, đồng thời thông báo đến các lực lượng chức năng có liên quan tại 28 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển phối hợp xử lý.

- Thu thập thông tin, dữ liệu, hồ sơ tàu cá vi phạm, như sau: Kiểm tra trên Hệ thống GSHT tàu cá về ngày, giờ xuất bến và hành trình tàu cá đến khi mất kết nối và có kết nối trở lại (*được thống kê chi tiết có đóng dấu xác nhận của cơ quan cung cấp thông tin*);

- Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá cập cảng thì cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương phối hợp với biên phòng và cảng cá tiến hành kiểm tra, xác minh đối với tàu cá vi phạm, như sau:

(1) Lập biên bản làm việc với chủ tàu cá/thuyền trưởng để ghi nhận sự việc;

(2) Căn cứ biên bản làm việc có ghi nhận hành vi vi phạm thì tiến hành lập biên bản VPHC và chuyển đến cấp có thẩm quyền để ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo một trong các trường hợp sau:

- Trường hợp tàu cá có chiều dài từ 24 mét trở lên mất kết nối 06 giờ trên biển thì chuyển hồ sơ vụ việc (*gồm: biên bản làm việc, biên bản xác minh vụ việc (nếu có), biên bản vi phạm hành chính và hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc*) đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền quy định tại Điều 46

Nghị định số 38/2024/NĐ-CP hoặc Cục trưởng Cục Thủy sản theo thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 52 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP để xem xét ban hành quyết định xử phạt VPHC.

- Trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên mất kết nối 06 giờ trên biển, đăng ký tại địa phương được phát hiện qua Hệ thống GSHT tàu cá thì tiến hành xác minh lập hồ sơ vụ việc (gồm: biên bản làm việc, biên bản xác minh vụ việc (nếu có), biên bản VPHC và hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc) chuyển đến người có thẩm quyền xử phạt VPHC (gồm: Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc lực lượng biên phòng...) ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 46, Điều 48 và Điều 52 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

- Người có thẩm quyền xử phạt VPHC tiếp nhận hồ sơ vụ việc để xử lý theo quy định. Trường hợp hồ sơ vụ việc cần phải xác minh bổ sung thì đề nghị đơn vị chuyển hồ sơ tiếp tục phối hợp xác minh làm rõ hành vi vi phạm.

4. Đối với tàu cá mất kết nối từ 10 ngày trở lên trên biển không về bờ theo quy định

Các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Khi phát hiện tàu cá mất kết nối 10 ngày trên biển không về bờ theo quy định thì xác định thông tin về tàu cá (chủ tàu, số đăng ký, nghề hoạt động...).

Bước 2: Thông báo cho chủ tàu cá/thuyền trưởng

a) Trường hợp liên lạc được với chủ tàu cá/thuyền trưởng

- Yêu cầu kiểm tra thiết bị GSHT xác định nguyên nhân mất kết nối và thông báo vị trí đang hoạt động trên biển đến khi về bờ.

- Trường hợp thiết bị GSHT không khắc phục được thì yêu cầu chủ tàu/thuyền trưởng phải báo vị trí của tàu cá trên biển với tần suất 06 giờ/lần cho đến khi về bờ. Trường hợp chủ tàu/thuyền trưởng không thực hiện báo cáo vị trí đầy đủ thì thông báo đến cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương để phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá theo dõi và xử lý khi tàu cá về bờ.

b) Trường hợp không liên lạc được với chủ tàu cá/thuyền trưởng

Thông báo bằng văn bản đối với tàu cá mất kết nối 10 ngày trở lên trên biển không về bờ theo quy định gửi cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương để phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá xử lý khi tàu về bờ.

Bước 3: Theo dõi, cập nhật thông tin của tàu cá, đồng thời cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên

biển, biên phòng và cảng cá kiểm tra, xác minh khi tàu cá về bờ theo Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 135/2021/NĐ-CP.

Bước 4: Tiến hành kiểm tra, xác minh và kết luận vụ việc theo Điều 21 Nghị định số 135/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Căn cứ Thông báo bằng văn bản, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương để phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá tiến hành kiểm tra, xác minh khi tàu cá về bờ. Trường hợp tàu cá không về bờ nhưng chủ tàu cá vi phạm có mặt tại địa phương thì xác lập biên bản làm việc với chủ tàu cá để ghi nhận hành vi vi phạm để làm căn cứ xử lý khi tàu cá vi phạm về bờ, đồng thời thông báo đến các lực lượng chức năng có liên quan tại 28 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển phối hợp xử lý

- Thu thập thông tin, dữ liệu, hồ sơ tàu cá vi phạm, như sau: Kiểm tra trên Hệ thống GSHT tàu cá về ngày, giờ xuất bến và hành trình tàu cá đến khi mất kết nối và có kết nối trở lại (*được thống kê chi tiết có đóng dấu xác nhận của cơ quan cung cấp thông tin*);

- Sau khi tiếp nhận thông tin tàu cá cập cảng, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản tại địa phương để phối hợp với lực lượng thực thi pháp luật trên biển, biên phòng và cảng cá tiến hành kiểm tra, xác minh đối với tàu cá vi phạm, như sau:

(1) Lập biên bản làm việc với chủ tàu cá/thuyền trưởng để ghi nhận sự việc;

(2) Căn cứ biên bản làm việc có ghi nhận hành vi vi phạm thì tiến hành lập biên bản VPHC và chuyển đến cấp có thẩm quyền để ban hành quyết định xử phạt VPHC theo một trong các trường hợp sau:

- Trường hợp tàu cá có chiều dài từ 24 mét trở lên mất kết nối 10 ngày trở lên trên biển không về bờ thì chuyển hồ sơ vụ việc (*gồm: biên bản làm việc, biên bản xác minh vụ việc (nếu có), biên bản VPHC và hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc*) đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền quy định tại Điều 46 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP hoặc Cục trưởng Cục Thủy sản theo thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 52 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP để xem xét ban hành quyết định xử phạt VPHC.

- Trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên mất kết nối 06 giờ trên biển, đăng ký tại địa phương được phát hiện qua Hệ thống GSHT tàu cá thì tiến hành xác minh lập hồ sơ vụ việc (*gồm: biên bản làm việc, biên bản xác minh vụ việc (nếu có), biên bản vi phạm hành chính và hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc*) chuyển đến người có thẩm quyền xử phạt VPHC (gồm: Chủ tịch UBND tỉnh, Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT hoặc lực lượng biên phòng...) ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 46, Điều 48 và Điều 52 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

- Người có thẩm quyền xử phạt VPHC tiếp nhận hồ sơ vụ việc để xử lý theo quy định. Trường hợp hồ sơ vụ việc cần phải xác minh bổ sung thì đề nghị đơn vị chuyển hồ sơ tiếp tục phối hợp xác minh làm rõ hành vi vi phạm.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương ven biển nghiên cứu, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Bộ;
- Cục Kiểm ngư (để thực hiện);
- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh/TP ven biển (để thực hiện);
- Lưu: VT, TS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phùng Đức Tiến